

Bản án số: 09/2019/HS-ST
Ngày 24-12-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Độ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Lập và bà: Nguyễn Thị Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân TP H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2019 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Hồ Đ S, sinh ngày 05/01/1987, tại thành phố H, Quảng Ninh.

Nơi cư trú: Tổ 5, khu 3, phường B, TP H, Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Đ C và bà: Phạm Thị C; Có vợ và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt ngày 10/9/2019, hiện đang tạm giam. Có mặt.

2. Lê Trung Đ, sinh ngày 05/8/1993, tại huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi cư trú: Tổ 11A, khu 4A, phường H, TP H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Đ B và bà: Lê Thị Q; Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt ngày 10/9/2019, hiện đang tạm giam. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

*** Người làm chứng:**

1. Anh Vũ Việt Q, sinh năm 1981

Nơi cư trú: Tổ 10, khu 9B, phường B, TP H, Quảng Ninh.

Vắng mặt (không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 10/9/2019, tại đoạn đường thuộc Tổ 11A, Khu 4A, phường H, thành phố H, Công an thành phố H bắt quả tang Lê Trung Đ có hành vi bán 01 túi ma túy, với giá 300.000 đồng cho Nguyễn Mạnh T, để Thắng sử dụng. Vật chứng thu giữ của Lê Trung Đ 300.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Huawei đã qua sử dụng có số thuê bao 0936743118; Thu giữ của Nguyễn Mạnh T có 01 túi nilon, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Trung Đ tại Tổ 11A, Khu 4A, phường H, thu giữ tại túi áo khoác của Đ 01 túi nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng.

Qua đấu tranh, Lê Trung Đ và Nguyễn Mạnh T khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên. Ngoài ra, Đ còn khai vào khoảng 08 giờ ngày 09/9/2019, Đ gọi điện rồi đến nhà bạn là Hồ Đ S ở Tổ 5, Khu 3, phường B, thành phố H gặp và mua của S 01 túi ma túy, với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Đ cầm về nhà lấy ra một ít sử dụng, số còn lại Đ chia thành 02 túi nhỏ cất giấu trong túi áo khoác, với mục đích để bán lấy tiền ăn tiêu. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 10/9/2019, Đ lấy 01 túi ma túy cầm theo người đến khu vực đoạn đường thuộc Tổ 11A, Khu 4A, phường Hùng Thắng bán cho Nguyễn Mạnh T thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Căn cứ vào tài liệu trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra bắt, khám xét khẩn cấp nơi ở của Hồ Đ S tại Tổ 5, Khu 3, phường Bãi Cháy, thu giữ 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ có số thuê bao 0397775000; 500.000 đồng; 01 cân điện tử mi ni; 20 vỏ túi nilon kích thước (02x2,5)cm và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Tại bản kết luận giám định số 724/GĐMT ngày 13/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong túi nilon thu giữ trên tay Nguyễn Mạnh T (ký hiệu M1), chất tinh thể màu trắng thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Trung Đ (ký hiệu M2) và chất tinh thể thu giữ trong quá trình giữ khẩn cấp Hồ Đ S (ký hiệu là M3) đều là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng lần lượt là M1: 0,01 gam, M2: 0,174 gam và M3: 0,258gam. Hoàn lại sau giám định 0,33 gam Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Hồ Đ S khai nhận toàn bộ hành vi như Lê Trung Đ khai, về việc sáng ngày 09/9/2019, Đ đến nhà S mua của S 01 túi ma túy, với giá 300.000 đồng. Ngoài ra, S còn khai về nguồn gốc ma túy S bán cho Đ và ma túy Công an thu giữ của S là do có S mua của một người không quen biết ở vực Ngã ba Hải Quân thuộc phường Bãi Cháy, với giá 500.000 đồng. Sau đó cầm về nhà chia thành 02 túi nhỏ để bán với giá 300.000 đồng/túi.

Tại bản Cáo trạng số: 350/CT-VKSHL ngày 29/11/2019, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Hồ Đ S và Lê Trung Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Đ S và Lê Trung Đ mỗi bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự; về xử lý vật

chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên đối với 0,33 gam ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định, 01 cân điện tử mini; 20 vỏ túi nilon kích thước (02x2,5)cm và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá cần tịch thu, tiêu hủy; Đối với số tiền 500.000 đồng thu của bị cáo S trong đó có 300.000 đồng do phạm tội mà có cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước, còn đối với số tiền 200.000 đồng là tài sản riêng của bị cáo S cần tuyên trả cho bị cáo S, 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ của bị cáo S dùng vào việc phạm tội; 01 điện thoại di động hiệu Huawei của bị cáo Đ dùng vào việc phạm tội và số tiền 300.000 đồng thu của bị cáo Đ do phạm tội mà có cần tịch thu, sung ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo S và Đ đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H là đúng người, đúng tội; Lời nói sau cùng của các bị cáo: Ngoài đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt, các bị cáo không có ý kiến, tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, phù hợp với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hồ Đ S và Lê Trung Đ đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và xác định được như sau:

Bị cáo Lê Trung Đ và bị cáo Hồ Đ S là bạn bè xã hội quen biết nhau từ khoảng năm 2010, cả hai đều là người sử dụng ma túy đá tổng hợp. Khoảng 08 giờ ngày 09/9/2019, bị cáo Đ dùng số điện thoại 0936.743.118 gọi vào số điện thoại 0397.775.000 của bị cáo S để mua ma túy, S đồng ý và bán cho Đ 01 túi ma túy đá vuri giá 300.000 đồng. Mua được ma túy, Đ đem về nhà sử dụng một phần, số ma túy còn lại Đ chia thành hai túi nhỏ với mục đích khi có người hỏi mua thì sẽ bán lại với giá 300.000 một túi. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 10/9/2019, tại đoạn đường thuộc Tổ 11A, Khu 4A, phường Hùng Thắng, thành phố H, có Nguyễn Mạnh Thắng đến gặp và hỏi mua ma túy để sử dụng cho bản thân, Đ đồng ý bán cho Thắng 01 túi ma túy đá với giá 300.000 đồng thì bị Công an thành phố H bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của Lê Trung Đ 300.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Huawei đã qua sử dụng có số thuê bao 0936743118; Thu giữ của Nguyễn Mạnh Thắng có 01 túi nilon, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Trung Đ tại Tổ 11A, Khu 4A, phường Hùng Thắng, thu giữ tại túi áo khoác của Đ 01 túi nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo Lê Trung Đ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H bắt, khám xét khẩn cấp nơi ở của Hồ Đ S tại tổ 5, khu 3, phường Bãi Cháy, thu giữ 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ có số thuê bao 0397775000; 500.000 đồng; 01 cân điện tử mi ni; 20 vỏ túi nilon kích thước (02x2,5)cm và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. Về nguồn gốc ma túy S bán cho Đ và ma túy Công an thu giữ của S là do có S mua của một người không quen biết ở vực Ngã ba Hải quân thuộc phường Bãi Cháy, với giá 500.000 đồng. Sau đó cầm về nhà chia thành 02 túi nhỏ để bán với giá 300.000 đồng/túi và đã bán cho Đ 01 túi tại nhà S, còn 01 túi S cất giấu trong người chưa kịp bán cho người khác thì bị thu giữ trong quá trình thi hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp.

Lời khai nhận tội của các bị cáo còn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản nhận dạng ảnh, lời khai người làm chứng và bản kết luận giám định về ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

Như vậy, với các chứng cứ nêu trên đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ, ngày 09/9/2019, tại Tổ 5, Khu 3, phường Bãi Cháy, thành phố H, Hồ Đ S có hành vi bán trái phép 01 túi ma túy loại, Methamphetamine với giá 300.000 đồng cho Lê Trung Đ và tàng trữ trái phép 0,258 gam (*không thấy hai năm tám gam*) ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích để bán.

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 10/9/2019, tại khu vực Tổ 11A, Khu 4A, phường Hùng Thắng, thành phố H, Lê Trung Đ có hành vi bán trái phép 0,01 gam (*Không thấy không một gam*) ma túy, loại Methamphetamine, với giá 300.000 đồng cho Nguyễn Mạnh Thắng thì bị Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Ngoài ra, Lê Trung Đ còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,174 gam (*không thấy một bảy bốn gam*) ma túy, loại Methamphetamine, tại nơi ở, cũng nhằm mục đích để bán. Hành vi này của bị cáo Hồ Đ S và Lê Trung Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự;

Đối với Nguyễn Mạnh Thắng là người mua trái phép 0,01 gam ma túy, loại Methamphetamine, của Lê Trung Đ để sử dụng, nhưng chưa đủ điều kiện để xử lý hình sự. Mặt khác quá trình điều tra, xác minh không xác định được lai lịch, địa chỉ như Thắng đã khai nên không có căn cứ để xử lý.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội thì thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy, tiếp tay cho những kẻ buôn bán ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự công cộng, sức khỏe con người, cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Đến nay các bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, nên khi quyết định hình phạt có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Nhưng dù có xét thể nào chăng nữa thì cũng nhất thiết buộc các bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đáp ứng được yêu cầu trong việc đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Nhưng xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên không có khả năng thi hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy đề nghị này phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Vật chứng vụ án: Đối với 0,33 gam ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định, 01 cân điện tử mi ni; 20 vỏ túi nilon kích thước (02x2,5)cm và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy cần tịch thu, tiêu hủy; Đối với số tiền 500.000 đồng thu của bị cáo S trong đó có 300.000 đồng do phạm tội mà có cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước, còn đối với số tiền 200.000 đồng là tài sản riêng của bị cáo S cần tuyên trả cho bị cáo S; đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ thu của bị cáo S và 01 điện thoại di động hiệu Huawei thu của bị cáo Đ dùng hai điện thoại này đều dùng vào việc phạm tội và số tiền 300.000 đồng của bị cáo Đ do phạm tội mà có cần tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

[10] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Hồ Đ S và Lê Trung Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hồ Đ S 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 9 năm 2019.

Xử phạt bị cáo Lê Trung Đ 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 9 năm 2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu, tiêu hủy: 0,33 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 cân điện tử mini; 20 vỏ túi nilon kích thước (02x2,5)cm và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ của bị cáo S; 01 điện thoại di động hiệu Huawei và số tiền 300.000 đồng của bị cáo Đ.

Trả bị cáo Hồ Đ S số tiền 200.000 đồng.

Tình trạng vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng số 69/BB-THA ngày 23/12/2019 giữa Công an thành phố H với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Về án phí: Buộc bị cáo Hồ Đ S và Lê Trung Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTPHL, Công an TP H;
- VKSND; TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Độ